

MỤC LỤC

1.	3D Morphological processing operations for edge detection on cultural heritage objects <i>Vinh Nam Huynh, Hoang Ha Nguyen, Romain Raffin</i>	1
2.	A comparative study of LGPMA and table transformer in table structure recognition <i>Nguyen Van Tang, Bui Hai Dang, Doan Nhat Quang, Le Anh Ngoc</i>	7
3.	A data-driven approach to test difficulty assessment: Applying neuro-fuzzy classifier to online education metrics <i>Phuong-Nhung Nguyen, Thu-Hien Nguyen, Tuan-Linh Nguyen</i>	14
4.	A machine learning approach for recommending academic majors to students based on initial academic performance <i>Nga Pham, Tran Thi Thanh Nhan, Vu Duy Khuong, Nguyen Cong Hieu</i>	20
5.	A novel Hybrid CIFAR-10 dataset for adversarial training to enhance the Robustness of deep learning models <i>Truong Phi Ho, Nguyen Cong Thanh, Pham Ngoc Minh, Pham Duy Trung, Bui Thu Lam</i>	27
6.	A novel satellite image segmentation method based on multi-view fuzzy clustering <i>Nguyễn Tuấn Huy, Hoàng Thị Cảnh, Nguyễn Như Sơn, Phạm Huy Thông, Phùng Thế Huân</i>	33
7.	A tactile mechanism for smart braille display <i>Le Hoang Thanh Nhat, Nguyen Truong Thinh</i>	39
8.	ACTMALv1: Building a dataset for malware generation <i>Nam Hoang Thanh, Trung Pham Duy, Nguyen Pham Sy, Lam Bui Thu</i>	47
9.	An efficient deep learning architecture for EEG-based emotion recognition systems on portable devices <i>Thuong Duong Thi Mai, Nghia Phung Trung, Huy Nguyen Phuong</i>	53
10.	An online collaborative fuzzy clustering approach based on semi-supervised technique applied to land cover classification <i>Dinh Sinh Mai, Xuan Hoang Nguyen, Thuy Linh Nguyen, Trong Hop Dang, Long Giang Nguyen</i>	61
11.	An overview of integrating parallel computing in deep learning: capabilities and challenges <i>Dang Nhu Phu, Nguyen Kim Quoc, Cuong Pham-Quoc</i>	67
12.	Analysis and visualization of decentralized wallets-supporting cryptocurrency investors	

<i>Nguyen Thi Anh Dao, Huynh Duc Thanh Tuan, Vo Trung Hieu, Nguyen Hong Lich, Le Van Thuan, Huynh Ngoc Hieu, Nguyen Duc Man</i>	74
13. Áp dụng chiến lược song song cải tiến thuật toán chuyển dạng Burrows-Wheeler theo vị trí <i>Trần Thị Hồng, Tạ Văn Nhân, Phạm Bá Thắng, Nguyễn Thị Hồng Minh</i>	79
14. Áp dụng thuật toán LMS hiệu chỉnh hệ số của phương trình Logistic trong mô hình hóa sự tăng trưởng của một quần thể <i>Hoàng Mạnh Hà</i>	88
15. Application of fuzzy clustering method to climate regions in Vietnam <i>Phùng Thế Huân, Phạm Huy Thông, Nguyễn Như Sơn, Vũ Đức Thái, Mai Hà Thi</i>	94
16. Application of homomorphic cryptography in the problem on protecting machine learning and deep learning models <i>Nguyen M.T, Tran Q.H., Tran A.T</i>	99
17. Applying classification models to predict links on social networks <i>Phạm Thị Thu Thủy, Bùi Chi Thành</i>	107
18. Cải tiến hiệu quả định vị trong nhà bằng mô hình CNN <i>Hoàng Tuấn Tài, Vương Quang Phương, Đinh Đức Lương, Hoàng Đỗ Thành Tùng</i>	112
19. CUTPASTE – Phương pháp phát hiện bất thường trên ảnh X-quang lồng ngực <i>Phan Hải Hồng, Nguyễn Văn Ngọc</i>	117
20. Đa luồng Deepstream cho phát hiện đối tượng qua hệ thống camera giám sát <i>Phan Hải Hồng, Phạm Việt Dũng</i>	123
21. Đánh giá hiệu quả của giải thuật Q-learning để tối ưu hóa cửa sổ tương tranh trong giao thức CSMA/CA trên mạng ad hoc <i>Nguyễn T. Văn Anh, Phạm Thành Giang</i>	129
22. Đề xuất cách tiếp cận đánh giá mô hình học sâu thông qua phân tích bản đồ đặc trưng <i>Phạm Thị Kim Ngoan, Đinh Đồng Lưỡng</i>	136
23. Developing an AI-based domain-specific chatbot for tutoring students in information technology courses <i>Thang Nguyen Xuan, Kien Le Trung, Hoang Anh Pham, Thanh Nguyen Tien, Trang Dang Quynh, Vinh Ho Viet, Trinh Bao Ngoc</i>	141
24. DNFRL: Phân loại gói tin theo độ trễ dựa vào mô hình học tăng cường mạng sâu liên kết <i>Vuong Xuan Chi, Nguyen Kim Quoc, Nguyen Van Thanh</i>	147
25. Dự đoán bệnh tiểu đường dựa trên dữ liệu sức khỏe điện tử sử dụng mạng nơ-ron đồ thị	

Thái Gia Bảo, Phạm Hoài Nhân, Nguyễn Minh Hải, Trần Văn Lăng.....	155
26. Enhancing e-commerce logistics with AIoT smart lockers: An AI-technology implementation for urban Vietnam <i>An-Phu Chau, Tien-Son Nguyen, Phu-Quoc Pham, Tran-Khanh Huynh, Thanh-Danh Le, Hong Son Nguyen, Thuy-Tien Trinh, Phuc-Quan Nguyen Minh, Chi Thanh Vi, Loan T.T. Nguyen, Kien.T-Le, Phu Pham</i>	162
27. Enhancing fruit ripeness detection and classification using YOLOv9 and convolutional neural networks <i>Nguyen Thi Trang, Vu Van Hieu, Nguyen Thi Van, Ngo Van Binh.....</i>	168
28. Enhancing insulator defect detection using YOLOv9 with rank-based SMOTE for imbalanced UAV-captured data <i>Van-Hieu Vu, Hien-Anh Trinh, Quang-Hieu Ta, Nguyen Thi Ngoc Tu.....</i>	174
29. Enhancing the accuracy of early graduation classification predictions for students with transformer <i>Bui Van Dat, Nguyen Hong Hoa, Hoang Thi Thu Trang, Pham Van Tung, Bui Tuan Minh, Tran Thi Thuong, Nguyen Tuan Anh, Nguyen Van Thien, Giang Son Lam, Nguyen Thi Kim Son</i>	182
30. Ensemble deep learning models for enhanced skin lesion diagnosis using the HAM10000 dataset <i>Vu Van Hieu, Nguyen Thi Trang, Nguyen-Thi Thao</i>	190
31. Examining the relationship between digital transformation, artificial intelligence, and productivity in the context of recent AI advancements <i>Nguyen Ngoc Tuan, Tran Thi Bich Ngoc.....</i>	196
32. Federated learning for intrusion detection in non-IID data distribution <i>Hong-Quan Ngo, Ly Vu, Quynh Hoang, Bich Van Pham.....</i>	204
33. FGAC500: kết hợp logic mờ và thuật toán di truyền nâng cao hiệu quả sắp xếp thời khóa biểu tự động <i>Trần Nghi Phú, Nguyễn Đức Trí, Ngô Tấn Đạt.....</i>	210
34. Fine-tuning BERT-GCN model for citation recommendation <i>Thi N. Dinh, Nguyen Nhu Son, Phu Pham, Nguyen Long Giang, Bay Vo.....</i>	217
35. Generating Vietnamese six-eight poems by implementing recurrent neural network with a refine model <i>Nguyen Minh Trieu, Nguyen Truong Thinh.....</i>	224
36. Giải pháp chia sẻ dữ liệu mã độc dựa trên công nghệ chuỗi khói <i>Đặng Xuân Bảo, Trần Anh Tú, Hoàng Thành Nam.....</i>	232
37. Giải pháp tóm tắt văn bản tóm lược dựa trên mô hình học sâu <i>Đặng Hữu Hưng, Đinh Thị Thu Hương, Nguyễn Thành Duy Tiến, Nguyễn Quốc Hiếu, Nguyễn Phúc Toàn</i>	238

38. Harnessing spatio-temporal learning with 2-layer attention-driven graph neural networks for HIV epidemic forecasting in Ho Chi Minh city <i>Pham Thanh Dat, Nguyen Van Duong, Nguyen Viet Anh, Ha Thi Hong Van</i>	245
39. Hệ thống hỏi đáp ứng dụng kỹ thuật Retrieval-Augmented Generation trong hỗ trợ phỏng vấn tuyển dụng <i>Đặng Quang Dũng, Phan Lý Huỳnh, Nguyễn Chí Minh Hiếu, Nguyễn Đình Đạt</i>	252
40. Hệ tư vấn nhóm động theo tiếp cận tính toán mờ đảm bảo tính công bằng <i>Nguyễn Văn Anh, Nguyễn Long Giang, Cù Nguyễn Giáp, Nguyễn Như Sơn</i>	258
41. HyWordSim: A new hybrid technique to improve word similarity measurement <i>Van-Tan Bui, Huu-Anh Tran, Thi-Thu-Huong Tran, Thi-Mung Le, Phuong-Thai Nguyen</i>	265
42. Imperatives logic in Hoare's state monads <i>Bùi Việt Hà</i>	271
43. Improving Vietnamese Speech Recognition through Phonetically-Derived Subword Units <i>Vu Duc Bao, Do Quoc Truong</i>	278
44. Innovative stacking model for enhanced telecom churn prediction <i>Thi-Van Nguyen, Van-Binh Ngo, Van-Hieu Vu</i>	282
45. Kết hợp đặc trưng MFCCs và Mel-Filter Bank Energies trong xác thực người nói tiếng Việt <i>Nguyễn Thị Thanh Mai, Nguyễn Đức Dũng</i>	288
46. Kết hợp THF và các hệ thống DTNP để tổng hợp hình ảnh y học <i>Lê Thị Hồng Hà, Lê Đình Nghiệp, Đinh Phú Hùng, Nguyễn Huy Đức, Nguyễn Long Giang</i>	294
47. Khai thác mẫu chiếm dụng trọng số cao trên cơ sở dữ liệu có trọng số <i>Đỗ Phương Duy, Lương Xuân Lộc, Nguyễn Duy Hàm, Bùi Danh Hường</i>	300
48. Khai thác mẫu phổ biến tối đại có trọng số dựa trên cấu trúc N-list <i>Nguyễn Nam Hy, Nguyễn Duy Hàm, Bùi Danh Hường</i>	306
49. Khai thác mô hình ngôn ngữ lớn với kỹ thuật lời nhắc cho phân tích cảm xúc tiếng Việt <i>Lê An Pha, Lê Huỳnh Nghiêm, Phạm Ngọc Bảo, Nguyễn Hồng Vũ, Trần Khải Thiện</i>	312
50. Khai thác top-k tập chiếm hữu cao <i>Ngô Tân Khai, Nguyễn Quang Huy, Võ Đình Bảy, Nguyễn Hùng Sơn</i>	317
51. Khai thác top-k tập mục có tỷ lệ chiếm dụng cao <i>Doãn Xuân Thành, Trần Thành Nam, Phạm Văn Huy</i>	324

52. Khoanh vùng ảnh với phương pháp kết hợp Energy Distance và Energy-Based Model	330
<i>Huỳnh Phụng Toàn, Huỳnh Xuân Hiệp</i>	
53. Luật số lớn cho dãy biến ngẫu nhiên đa trị φ-phụ thuộc	
<i>Lục Trí Tuyên, Vũ Xuân Quỳnh, Đặng Quang Long, Phạm Quốc Vương, Thạch Thị Ninh</i>	336
54. Lược đồ giàu tin mới có thể hồi phục cho mã nén AMBTC với kỹ thuật giảm thiểu dữ liệu phụ trợ	
<i>Nguyễn Đức Tuấn, Đào Thanh Tĩnh</i>	340
55. Mạng lưới Dual-AttUNeXt: Nâng cao chất lượng tái tạo ảnh CT với kỹ thuật học sâu	
<i>Phạm Công Thắng, Phan Minh Nhật, Trần Việt Hiếu</i>	346
56. Mô hình điều khiển vị trí bàn trượt sử dụng PLC	
<i>Nguyễn Văn Nam, Phan Thị Thanh Vân</i>	352
57. Mô hình học sâu tích hợp với camera giám sát nhà để phát hiện mối nguy hiểm tiềm ẩn	
<i>Nguyễn Đình Thuân, Lê Anh Thư</i>	357
58. Monoids structure used for computing big data in livestream in computing systems	
<i>Đặng Văn Pham, Vinh Công Phan</i>	363
59. Một giải pháp phát hiện bất thường luồng mạng dựa trên các thuật toán học máy	
<i>Trương Thanh Chính, Đinh Thị Thu Hương, Nguyễn Vũ Minh Duy, Hoàng Văn Kiếm</i>	370
60. Một giải pháp ứng dụng học máy để phát hiện xâm nhập dựa trên chỉ số thỏa thiệp và ứng dụng	
<i>Bùi Hoài Nam, Vũ Quỳnh Châu, Nguyễn Văn Trường, Tống Anh Tuấn</i>	379
61. Một kỹ thuật nâng cao hiệu quả mô hình chẩn đoán bệnh lao dựa trên ảnh X-quang lồng ngực	
<i>Nguyễn Trọng Vinh, Phạm Trung Hiếu, Nguyễn Văn Năng, Đỗ Năng Toàn, Lâm Thành Hiển</i>	385
62. Một phương pháp khử nhiễu nhân trên ảnh số dựa trên biến phân tông bậc cao có hướng và tăng cường biên	
<i>Phạm Công Thắng, Trương Tấn Cường, Nguyễn Nguyên Anh, Trần Việt Hiếu</i>	392
63. Multi-objective evolutionary algorithm based on decomposition for connecting people to their volunteer opportunities	
<i>Trịnh Bảo Ngọc, Nguyễn Xuân Thắng, Nhàn Minh Thuận</i>	398
64. Nâng cao hiệu quả chú thích ảnh sử dụng mạng Transformer và cơ sở tri thức ConceptNet	
<i>Nguyễn Văn Thị Định, Trần Văn Lăng, Trần Hữu Quốc Thư, Nguyễn Thị Ngọc Hoa</i>	404

65. Nghiên cứu học sâu và ứng dụng trong thị giác máy tính: Thủ nghiệm với bài toán đếm tôm <i>Cấn Thị Phượng, Phạm Thị Kim Ngoan, Bùi Thị Hồng Minh, Mai Đức Thảo, Thân Văn Hoàn</i>	410
66. Nghiên cứu kỹ thuật nâng cao hiệu quả phát hiện tín hiệu trong kỹ thuật phân tích DEMON sử dụng biến đổi Wavelet <i>Lê Văn Dương, Nguyễn Ngọc Đông, Trần Phú Ninh, Bùi Trường Giang</i>	417
67. Nghiên cứu một số phương pháp gây nhiễu ghi âm <i>Lê Hải Triều, Nguyễn Xuân Quỳnh, Nguyễn Quốc Hùng, Hà Nhật Anh, Nguyễn Quang Thái, Nguyễn Hà Minh</i>	423
68. Nghiên cứu phương pháp ước lượng hướng đến của tín hiệu vô tuyến cho mảng ăn ten tròn cách đều bị khuyết phần tử <i>Nguyễn Như Ý, Trần Công Tráng, Nguyễn Ngọc Đông, Đoàn Văn Sáng</i>	431
69. Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị chế áp tín hiệu WiFi tiêu chuẩn IEEE 802.11 tần số dưới 6 GHz <i>Lê Hải Triều, Trương Chí Kiên, Phạm Mạnh Cường, Ngô Thu Hiền, Lê Đình Tân, Trần Đình Triển</i>	437
70. Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo máy cho ăn tự động dành cho người cao tuổi và bệnh nhân Parkinson <i>Dang Tri Dung, Nguyen Truong Thinh, Pham Anh Kiet, Nguyen Kim Long, Hoang Dinh An</i>	445
71. Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp điều khiển Backstepping điều khiển bám quỹ đạo cho Robot di động bốn bánh chủ động <i>Đinh Thị Hằng, Ngô Mạnh Tiến, Lê Văn Sáu, Lưu Minh Khôi, Đỗ Đình Anh</i>	450
72. Obfuscating convolutional neural network image classification using ASCII character representation <i>Mika Letonsaari</i>	456
73. Phân lớp cảm xúc tiếng Việt bằng kết hợp mô hình ngôn ngữ tiền huấn luyện và mạng đồ thị chú ý <i>Lê An Pha, Vũ Phú Lộc, Nguyễn Hồng Vũ, Nguyễn Thị Bích Ngân, Trần Khải Thiện</i>	462
74. Phân lớp tổn thương da với EBM theo tiếp cận Energy Distance <i>Võ Văn Quyền, Huỳnh Xuân Hiệp</i>	466
75. Phân tích so sánh thời gian thực hiện giữa pha khai thác tập phổ biến và pha sinh luật kết hợp <i>Phan Thành Huân</i>	473
76. Phát hiện điểm bất thường trên ảnh X-quang lòng ngực bằng cách kết hợp phương pháp phân loại, phát hiện đối tượng và cân bằng dữ liệu	

<i>Nguyễn Trần Quỳnh Như, Trần Văn Huy, Tạ Tiến Đạt, Nguyễn Quốc Đạt, Trịnh Hùng Cường, Doãn Xuân Thành</i>	479
77. Phát hiện ung thư vú dựa trên chỉ số tăng sinh KI-67 từ ảnh mô học tế bào <i>Phan Anh Cang, Lê Thị Mỹ Tiên, Nguyễn Minh-Sang, Phùng Thế Tuấn</i>	487
78. Phát hiện và phân loại ung thư tuyến tiền liệt sử dụng Vision Transformer <i>Phan Anh Cang, Nguyễn Phước Thắng, Nguyễn Ngọc Hoàng Quyên</i>	494
79. Phát hiện và phân vùng khối u trên nhũ ảnh sử dụng logic mờ trong tiền xử lý ảnh <i>Trần Hồ Đạt, Phan Anh Cang, Phan Thượng Cang, Nguyễn Vĩnh Phong</i>	500
80. Phát triển chiến lược quản lý năng lượng cho xe xúc thủy lực lai <i>Đỗ Trí Cường, Đặng Trí Dũng, Dương Thị Thùy Trang</i>	507
81. Phát triển thiết kế đầu robot hình người dựa trên giá trị nhân trắc học <i>Nguyễn Minh Triều, Nguyễn Vũ Anh Khoa, Nguyễn Trương Thinh</i>	513
82. Phương pháp biểu diễn dữ liệu đồ thị và mạng học sâu đồ thị để cải thiện phân loại thực thể dị thường <i>Trần Đăng An, Nguyễn Tuấn Khang, Mai Nga, Nguyễn Việt Anh</i>	518
83. Phương pháp rút gọn thuộc tính của bảng quyết định miền giá trị số bảo toàn độ đo thông tin sử dụng thuật toán heuristic <i>Lại Kiên Cường, Quách Như Thể, Nguyễn Trung Hiếu, Cao Chính Nghĩa</i>	530
84. Phương pháp rút gọn thuộc tính hiệu quả trong bảng quyết định số theo tiếp cận phân hoạch mờ beta mở rộng <i>Vương Trung Hiếu, Nguyễn Long Giang, Nguyễn Văn Thiện, Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Quang Hưng, Trần Thành Đại</i>	536
85. Phương pháp rút gọn thuộc tính hiệu quả trong bảng quyết định số theo tiếp cận phân hoạch lân cận mờ mở rộng <i>Nguyễn Thị Thùy Trâm, Nguyễn Long Giang, Nguyễn Mạnh Hùng, Trần Thành Đại</i>	543
86. Predicting Aircraft Engine Remaining Useful Life with Positional Encoding-Free Transformer-based Anomaly Detection <i>U Cao Kỳ Long, Võ Phi Sơn</i>	550
87. Prioritizing digital skills in Vietnam's tourism sector: A T-Spherical fuzzy DEMATEL approach <i>Nhat-Luong Nhieu, Ngan Nguyen Hoang Thanh</i>	550
88. Research on building a chatbot that integrates large language models in the problem of disease diagnosis and treatment <i>Tran Lam Quan, Mai Van Thuy, Tran Hong Viet</i>	556
89. Safety of LLMs: A study with adversarial examples <i>Nguyen The Hung, Pham Thi Bich Van, Bui Thu Lam</i>	564
	570

90. SE-MHA: A Novel Attention Mechanism for Improved Polyp Segmentation in Medical Imaging
Nguyen Khanh Dat, Hoang The Vinh, Tran Nguyen Quynh Tram 576
91. Sử dụng few-shot learning để xây dựng Chain-of-Thought tự động không giám sát
Nguyễn Quang Hưng, Lê Minh Duy 582
92. Tăng cường độ công bằng trong hệ tư vấn nhóm
Phạm Văn Dương, Nguyễn Long Giang, Cù Nguyên Giáp, Nguyễn Như Sơn 588
93. Tạo giản đồ hướng hình quạt cho mạng anten thẳng sử dụng thuật toán tối ưu bầy đàn hạt nhiều mục tiêu
Khương Đình Dũng, Nguyễn Đình Tĩnh, Trần Phú Ninh, Nguyễn Thành Hưng 594
94. Thiết kế, chế tạo và phát triển hệ robot hai bánh chủ động gắn tay máy 6-DOF trên nền tảng ROS
Ngô Mạnh Tiến, Hà Thị Kim Duyên, Vũ Việt Anh, Phạm Ngọc Minh, Huỳnh Đức Hoàn, Nguyễn Anh Minh 598
95. Thuật toán lai ghép lựa chọn thuộc tính trên hệ thông tin quyết định theo tiếp cận tập thô lân cận mờ sử dụng độ phân lớp chắc chắn
Phạm Việt Anh, Đặng Trọng Hợp, Ngô Quang Huy, Lê Xuân Hùng, Trần Phi Lực, Đỗ Đình Lực 605
96. Thuật toán lai ghép tìm tập rút gọn trên bảng quyết định khi bổ sung tập đối tượng
Nguyễn Thế Thủy, Nguyễn Long Giang, Nguyễn Ngọc Thủy, Phạm Việt Anh, Đinh Thị Thanh Uyên 613
97. Thuật toán song song hiệu quả cho bài toán Phủ Submodular với chi phí tối thiểu và ứng dụng
Nguyễn Thị Huệ, Nguyễn Long Giang, Trần Đình Tân, Phạm Văn Cảnh 622
98. Tối ưu bài toán đặt cảm biến phát hiện thông tin sai lệch nhiều chủ đề lan truyền trên mạng xã hội trực tuyến có ràng buộc về ngân sách
Vũ Chí Quang, Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Phạm Văn Dũng, Nguyễn Thị Uyên 628
99. Tối ưu hóa đa mục tiêu cho việc triển khai các chức năng mạng ảo
Lê Đăng Nguyên, Nguyễn Thị Tâm, Lê Trọng Vĩnh 635
100. Tổng hợp hình ảnh y học dựa trên PCNN và giải thuật MFO
Lê Thị Hồng Hà, Đinh Phú Hùng, Vũ Văn Hiệu, Nguyễn Long Giang 641
101. Tổng hợp hình ảnh y tế dựa trên mô hình học sâu
Phạm Quang Nam, Nguyễn Long Giang 647
102. Tổng quan các phương pháp nhận diện và đánh giá cảm xúc khuôn mặt dựa trên mô hình mạng học sâu
Nguyễn Trung Việt, Lê Trường Giang, Nguyễn Như Sơn, Phạm Huy Thông 652

103.	Ứng dụng học máy dự đoán vi khuẩn <i>Escherichia coli</i> kháng kháng sinh từ dữ liệu đọc trình tự gen thế hệ mới <i>Trịnh Thị Xuân, Nguyễn Tân Sang, Nguyễn Thị Thu Hoài, Phạm Văn Khánh, Hoàng Đỗ Thanh Tùng, Nguyễn Cường</i>	660
104.	Ứng dụng học sâu trong mô hình hỗ trợ đánh giá sức khỏe sinh sản nam giới dựa trên video sinh trường <i>Vũ Việt Thắng, Đỗ Mạnh Quang</i>	666
105.	Ứng dụng Phobert trong phân loại câu hỏi của sinh viên <i>Lê Trường Giang, Phùng Thế Tài, Phạm Huy Thông, Phan Đăng Hưng, Phạm Bá Tuấn Chung, Lê Đình Hồng Mạnh, Trương Văn Khải</i>	673
106.	Ứng dụng phương pháp giá trị thông tin và TOPSIS trong xếp hạng tín dụng cá nhân <i>Đinh Thu Khanh, Nguyễn Long Giang, Lê Minh Tuấn, Trần Tuấn Toàn, Nguyễn Thị Hồng Hạnh</i>	679
107.	Ước lượng chuyển động dựa trên luồng quang với phương pháp Hybrid EBM-BMED <i>Hà Lê Ngọc Dung, Huỳnh Xuân Hiệp</i>	687
108.	Vietnamese Named Entity Recognition with Retrieved Images <i>Bùi Đức Tho, Giang Sơn Ba, Đặng Nhật Minh, Nguyễn Minh Tiến, Nguyễn Tri Thành</i>	693
109.	ViT-KG: Kết hợp Vision Transformer và đồ thị tri thức để nâng cao hiệu quả tìm kiếm ảnh <i>Nguyễn Phương Nam, Lê Mạnh Thạnh, Lê Thị Vĩnh Thanh, Lương Trần Hy Hiền</i>	699
110.	Xây dựng chat bot hỗ trợ tuyển sinh và công tác sinh viên ứng dụng mô hình ngôn ngữ lớn <i>Nguyễn Khắc Công, Nguyễn Hoàng Hà</i>	705
111.	Xây dựng hệ thống IoT phát hiện, theo dõi, giám sát đối tượng thời gian thực với tính toán biên, học máy nhúng và điện toán đám mây <i>Hà Mạnh Đào</i>	711
112.	Xây dựng hệ thống kết hợp nhận dạng tiếng nói và nhận diện cảm xúc người giao tiếp ứng dụng cho robot dạng người <i>Hà Thị Kim Duyên, Nguyễn Văn Quang, Đặng Cẩm Thạch, Ngô Mạnh Tiến, Ngô Mạnh Duy, Đỗ Quang Hiệp</i>	716
113.	Xây dựng nền tảng quản trị dữ liệu khoa học và công nghệ cấp tỉnh và ứng dụng tại Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Thuận <i>Trần Thị Loan, Phan Đăng Hưng, Võ Quang Lãm, Nguyễn Long Giang</i>	721